

Bản án số: **182** /2024/HS-ST
Ngày 18 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thu Vân

2. Bà Lý Ngọc Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 184/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 326/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ D; sinh năm 1971; tại Bình Thuận; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 27/36/35/2/3 B, Phường A1, quận B, Thành phố H, chỗ ở: Y Hoàng N1, Phường A1, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Buôn bán tạp hóa; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Lê Thị B; có chồng Vũ Văn Đ và có 01 con sinh năm 2007; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/10/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 5700/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Thị Mỹ D1 với mức phạt là 85.000.000 đồng về hành vi “Buôn bán hàng cấm”. Đến ngày 25/6/2024, chấp hành nộp phạt xong số tiền trên.

Nhân thân: Ngày 14/04/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (PC46) ra quyết định khởi tố bị can số 474-50 về hành vi “Buôn bán hàng cấm” cùng đồng bọn. Ngày 05/9/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án số 327/2017/ HSST-QĐ đối với Nguyễn Thị Mỹ D1.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Mỹ D1 có mở tiệm bán tạp hóa tại nhà số A2 Hoàng N1, Phường A1, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Thông qua các mối quan hệ xã hội, trong quá trình kinh doanh tiệm tạp hóa, D1 quen biết một người phụ nữ (không rõ lai lịch, tên thường gọi là N, sử dụng số điện thoại di động 0906.795.498), người này chuyên cung cấp hàng hóa là thuốc lá điều nhập lậu các loại. Nhận thấy thị trường gần Tết nguyên đán năm 2024 có nhu cầu về tiêu thụ mặt hàng là thuốc lá điều hiệu Jet, H, E nên khoảng đầu tháng 01/2024, D1 liên hệ với N để mua thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Jet, H, E. Sau khi trao đổi, hai bên đã thỏa thuận thống nhất 01 cây thuốc lá H và E có giá là 160.000 đồng, 01 cây thuốc lá Jet có giá là 190.000 đồng (01 cây = 10 gói). D1 đã đặt mua của N số lượng 203 (hai trăm lẻ ba) cây thuốc lá điều nhãn hiệu JET, 40 (bốn mươi) cây thuốc lá điều nhãn hiệu Hero, 29 (hai mươi chín) cây thuốc lá điều nhãn hiệu Esse.

Đến khoảng 12 giờ, ngày 13/01/2024, có một người đàn ông (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 070.6368.166 gọi đến số điện thoại 0375.905.508 của D1 và điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) đến tiệm tạp hóa giao cho D1 92 (chín mươi hai) cây thuốc lá điều nhãn hiệu Jet và 29 (hai mươi chín) cây thuốc lá điều nhãn hiệu Esse. Sau khi nhận được số thuốc lá điều nêu trên, D1 đã thanh toán bằng tiền mặt cho người đàn ông này số tiền là 22.120.000 đồng. Tiếp đó, khoảng 13 giờ, ngày 17/01/2024, người đàn ông nêu trên tiếp tục đến giao cho D1 111 (một trăm mười một) cây thuốc lá điều nhãn hiệu Jet và 40 (bốn mươi) cây thuốc lá điều nhãn hiệu Hero. Sau khi nhận hàng, D1 đã thanh toán bằng tiền mặt cho người đàn ông này số tiền là 27.490.000 đồng.

Ngày 18/01/2024, Công an Q đã tiến hành kiểm tra và phát hiện D1 đang cất giữ 203 (hai trăm lẻ ba) cây thuốc lá điều nhãn hiệu JET, 40 (bốn mươi) cây thuốc lá điều nhãn hiệu Hero, 29 (hai mươi chín) cây thuốc lá điều nhãn hiệu ESSE nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D1 và tạm giữ số thuốc lá điều nêu trên.

Ngày 10/4/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q ra Công văn số 1353 và số 1354/CQCSĐT-ĐCSKT gửi Tổng Công ty T1 (V), H1 (V.T.A) đề nghị xác minh những nội dung như sau: Thuốc lá điều nhãn hiệu Jet, H, E có được sản xuất, nhập khẩu và kinh doanh tại thị trường Việt Nam hay không? Nếu có thì cung cấp thông tin về tổ chức, cá nhân thực hiện việc sản xuất, kinh doanh và nhập khẩu tại Việt Nam. Tại Công văn số 91/XNKTL-PTKD ngày 17/4/2024, Công ty X thuộc Tổng Công ty T1 phúc đáp kết quả như sau: Thực hiện ủy quyền của Tổng Công ty T1, Công ty X là đơn vị đầu mối duy nhất được phép nhập khẩu thuốc lá điều và xì gà tại Việt Nam theo quy định của cơ quan Nhà nước. Tính đến thời điểm hiện nay, Công ty chưa tiến hành nhập khẩu bất cứ lô hàng thuốc lá điều nào đối với nhãn hiệu kể trên để phân phối, tiêu thụ tại thị trường Việt Nam.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D1 khai D1 mới mua thuốc lá điều ngoại nhập lậu về nhưng chưa kịp bán ra thị trường thì đã bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án:

- 203 cây thuốc lá nhãn hiệu JET, 40 cây thuốc lá nhãn hiệu HERO, 29 cây thuốc lá nhãn hiệu ESSE. Mỗi cây thuốc lá bao gồm 10 bao, tổng cộng là 2.720 bao.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A05S có gắn 02 sim số 0908.510.341 và 0776.730.909, IMEI số: 357533645553180. Qua điều tra xác định, chiếc điện thoại này D1 sử dụng vào việc phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 173VKS-Q8 ngày 02/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D2 tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D2 tội “Buôn bán hàng cấm”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền 30.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch tiêu hủy toàn bộ số thuốc lá điều nhập lậu thu giữ của bị cáo; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A05S tạm giữ của bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 08 giờ 15 phút, ngày 18/01/2024, tại nhà số A H, Phường A1, Quận H, Thành phố Hồ

Chí Minh, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D1 có hành vi cất giữ trái phép 2.030 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET, 400 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO, 290 bao thuốc lá điều nhãn hiệu ESSE. Tổng số lượng thuốc lá điều các loại bị cáo cất giữ trái phép là 2.720 bao, với mục đích để bán thì bị Công an Q phát hiện, bắt quả tang.

Qua điều tra xác định, toàn bộ số thuốc lá điều nêu trên không phải là hàng hóa được nhập khẩu vào thị trường Việt Nam theo quy định pháp luật, đây là hàng nhập lậu.

[3] Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Buôn bán hàng cấm” như sau:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

b) Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao;.

...

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm ...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Năm 2017, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Buôn bán hàng cấm”. Điều này thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải, bản thân bị cáo đang điều trị bệnh thoái hóa đốt sống cổ, suy giãn tĩnh mạch chân, tay và hội chứng ống cổ tay (đã phẫu thuật 02 tay và 02 chân), bệnh huyết áp thấp; hiện bị cáo đã ly thân chồng và nuôi 01 con đang tuổi học sinh. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 203 cây thuốc lá nhãn hiệu JET, 40 cây thuốc lá nhãn hiệu HERO, 29 cây thuốc lá nhãn hiệu ESSE, gồm 2.720 bao, xét đây là vật cấm tàng trữ, buôn bán nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A05S tạm giữ của bị cáo. Xét bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc mua bán trái phép thuốc lá nhập khẩu nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với người phụ nữ tên N và người đàn ông đã bán và vận chuyển thuốc lá lậu cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D1(một) năm 09 (chín) tháng tù, về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2024

Phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D3 tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 203 cây thuốc lá nhãn hiệu JET, 40 cây thuốc lá nhãn hiệu HERO, 29 cây thuốc lá nhãn hiệu ESSE. Tổng cộng là 2.720 bao.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A05s có gắn 02 sim số 0908.510.341 và 0776.730.909, IMEI số: 357533645553180.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật ngày 03/7/2024).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D4 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc